

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 190/2019/HS-ST
Ngày: 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Vũ Thị Thiên Trang

2/ Ông Nguyễn Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 195/2019/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Tấn A (tên gọi khác: B, C), Sinh năm: 1978 tại Bình Thuận. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố D, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: thợ hồ. Trình độ văn hóa: không biết chữ. Con ông Ngô Văn E (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ê (đã chết). Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Bà Lê Thị F, sinh năm: 1962 (đã chết) (do bà Trần Thị Kiều G là con ruột đại diện).

Nơi cư trú: khu phố H, phường Đ, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

- Chị Trần Thị Kiều G, sinh năm: 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: khu phố H, phường Đ, thành phố Phan Thiết, Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 02/5/2018, Ngô Tấn A cùng với cháu là Nguyễn Văn I (tên thường gọi: Iè) điều khiển xe mô tô đến khu phố H, phường Đ để tìm gặp người quen nhưng không gặp được. Cả hai đang chuẩn bị điều khiển xe đi về thì nhìn thấy một số người đang chơi đánh bạc (hình thức chơi bài xì lát) ở lề đường trước trụ điện nhà chị Lê Thị Thanh J nên đứng lại xem, rồi cùng tham gia chơi. Trong lúc chơi bài, giữa A và Trần Thị Kiều G xảy ra cãi nhau và được anh Huỳnh Thạch K (tên thường gọi: L) can ngăn nhưng G và A vẫn tiếp tục cãi nhau. Lúc này, A cầm chai nước khoáng đưa lên định đánh G thì G cầm ghế nhựa đẩy tay A ra. Nghe có tiếng ồn ào nên bà Lê Thị F (là mẹ ruột của G) ra xem thì thấy A đang đánh G nên bà F đến can ngăn và dùng tay kéo cổ áo A ra. Lúc này, A đi đến gần bộ bàn ghế đá của nhà chị J thì quan sát thấy trên mặt bàn có để 01 con dao Thái Lan (loại cán đen, dao dài khoảng 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao vát nhọn) nên A lấy con dao trên chạy đến đâm một nhát trúng vào lưng của bà F làm bà F ngất tại chỗ. Sau đó, A cầm dao quay lại đâm 02 nhát trúng vào vùng vai trái của G. Thấy vậy, mọi người vào can ngăn, giật lấy con dao trên tay A. Sau đó, A nhờ I điều khiển xe chở về nhà. Bà F và G được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa M, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, sau đó bà F được chuyển viện vào Bệnh viện N thành phố Hồ Chí Minh để điều trị.

Ngày 08/5/2018, chị Trần Thị Kiều G và bà Lê Thị F yêu cầu được giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Ngô Tấn A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 272/2018/TgT ngày 21/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Trần Thị Kiều G như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng vai trái có 02 vết sọc phần mềm, sọc liền tốt:
 - + Vết 1: Kích thước: 2 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương có thể là 2%;
 - + Vết 2: Kích thước: 1 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.
 - Các vết sọc vùng vai trái do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động từ trái qua phải, từ trên xuống;
 - Thương tích của Trần Thị Kiều G không để lại cố tật.
- 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3% (ba phần trăm);*
- 3. Kết luận khác: không.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 271/2018/TgT ngày 02/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của bà Lê Thị F như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng lưng bên phải ngang cột sống ngực D7-D8, rách màng cứng tủy sống ngực, đứt tủy sống ngực D7/D8 vết thương thấu ngực, tràn máu tràn khí khoang màng phổi phải đã được điều trị ổn định. Hiện vết thương liền sẹo tốt, kích thước: 2 x 0,2cm; liệt hoàn toàn 2 chi dưới, mất cảm giác từ ngang vú trở xuống; rối loạn cơ vòng;
- Vết thương do vật sắc nhọn gây ra, chiều hướng tác động từ sau ra trước;
- Hiện tại liệt hoàn toàn hai chi dưới, mất cảm giác từ ngang vú trở xuống; rối loạn cơ vòng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 88% (tám tám phần trăm).

3. Kết luận khác: không.

Sau khi xuất viện về nhà tiếp tục điều trị vết thương, đến ngày 13/7/2018 bà Lê Thị F đã chết nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà F.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 171/2018/TT ngày 29/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận về nguyên nhân chết của bà Lê Thị F như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Phù phổi cấp;

- Viêm tụy cấp;

2. Nguyên nhân chết: suy hô hấp cấp do phù phổi cấp => tử vong trên cơ địa bệnh nhân bị viêm tụy cấp, viêm thận kẽ mạn.

3. Kết luận khác:

- Xét nghiệm độc chất theo Bản kết luận giám định pháp y về Hóa pháp số: MS957/ĐC.2018 ngày 31/7/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh;

- Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 04.226/MBH-18, ngày 03/8/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 25/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết có Công văn số 1461/CQĐT(ĐT2) đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận cho biết thương tích của bà Lê Thị F do Ngô Tấn A gây ra vào ngày 02/5/2018 có phải là nguyên nhân dẫn đến bà F chết vào ngày 13/7/2018 không?.

Ngày 30/10/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận có Công văn số 359/CV/PY trả lời như sau: Thương tích của bà Lê Thị F do Ngô Tấn A gây ra vào ngày 02/5/2018 không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tử vong nhưng thương tích này có liên quan đến các bệnh lý dẫn đến tử vong cho bà F.

Vật chứng vụ án: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, A đã sử dụng 01 con dao Thái Lan để đâm bà F và G gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn và giật con dao từ trên tay A rồi quăng đi. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Về phần dân sự: Chị Trần Thị Kiều G và bà Lê Thị F (khi còn sống) yêu cầu Ngô Tấn A bồi thường tổng số tiền là 43.000.000 đồng (bao gồm: chi phí điều trị tại bệnh viện, chi phí nằm điều trị tại nhà và tiền công nuôi bệnh). A đã tác động gia đình bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, số tiền còn lại 28.000.000 đồng A chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 201/CT-VKSPT ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Ngô Tấn A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 11 năm tù đến 13 năm tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo Ngô Tấn A phải bồi thường cho chị Trần Thị Kiều G số tiền 1.495.000 đồng. Buộc bị cáo Ngô Tấn A phải bồi thường cho chị Trần Thị Kiều G là người đại diện theo pháp luật cho bà Lê Thị F (đã chết) số tiền 40.675.000 đồng. Còn đối với yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho bà F, nhận thấy, ngày 30/10/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận có Công văn số 359/CV/PY trả lời thương tích của bà Lê Thị F do Ngô Tấn A gây ra vào ngày 02/5/2018 không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tử vong nhưng thương tích này có liên quan đến các bệnh lý dẫn đến tử vong cho bà F, nên không chấp nhận yêu cầu này của chị G. Ngoài ra, chị G không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo không bào chữa về lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 02/5/2018, do có mâu thuẫn trong quá trình chơi bài giữa Ngô Tấn A và Trần Thị Kiều G nên giữa A và G có xảy ra cãi vã, xô xát nhau. Chứng kiến con gái mình bị A đánh nên bà Lê Thị F vào can ngăn thì bị A cầm dao Thái Lan đâm một nhát trúng vào lưng của bà F gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 88%. Sau khi đâm bà F xong, A tiếp tục cầm dao Thái Lan đâm hai nhát trúng vào vùng vai trái của G gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%.

Hành vi cầm dao có lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, đâm một nhát trúng vào lưng của bà F gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 88%; đâm hai nhát trúng vào vùng vai trái của G gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 và điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 201/CT-VKSPT ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, chỉ vì có mâu thuẫn nhỏ nhặt trong quá trình chơi bài giữa A và G, A đã đâm một nhát trúng vào lưng của bà F, đâm hai nhát trúng vào vùng vai trái của G. Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất hung hăng, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý bằng biện pháp hình sự nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại cho bà F với số tiền 15.000.000 đồng nên cho bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về dân sự: Tại phiên tòa, chị G đại diện theo pháp luật cho bà F (đã chết) yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà F chi phí ăn uống bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 150.000 đồng/ngày x 70 ngày = 10.500.000 đồng; Tiền công lao động (mất thu nhập) 250.000 đồng/ngày x 70 ngày = 17.500.000 đồng; thu nhập bị mất của người chăm sóc 200.000 đồng/ngày x 70 ngày = 14.000.000 đồng; chi phí cho việc cứu chữa theo hóa đơn 13.675.000 đồng. Tổng cộng 55.675.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được 15.000.000 đồng, còn 40.675.000 đồng chưa bồi thường, yêu cầu tiếp tục bồi thường. Và yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho bà F khoảng 60.000.000 đồng, bồi thường tiền thuốc theo hóa đơn cho chị G là 1.495.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bà F số tiền còn lại 40.675.000 đồng và cho chị G số tiền 1.495.000 đồng, không đồng ý bồi thường tiền mai táng cho bà F.

Xét yêu cầu của chị G hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo gây thương tích cho bà F vào ngày 02/5/2018, bà F nhập Bệnh viện M từ ngày 02/5/2018 đến ngày 03/5/2018, chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận ngày 03/5/2018, chuyển Bệnh viện N thành phố Hồ Chí Minh điều trị ngày 04/5/2018 đến ngày 08/5/2018,

chuyển về Bệnh viện tỉnh Bình Thuận điều trị ngày 09/5/2018, ngày 11/5/2018 ra viện về điều trị tại nhà đến ngày 13/7/2018 bà F chết. Xét yêu cầu của chị G là đúng với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự (thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) nên được chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho bà F số tiền còn lại 40.675.000 đồng và cho chị G số tiền 1.495.000 đồng. Còn đối với yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí mai táng cho bà F, Hội đồng xét xử nhận thấy, ngày 30/10/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận có Công văn số 359/CV/PY trả lời thương tích của bà Lê Thị F do Ngô Tấn A gây ra vào ngày 02/5/2018 không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tử vong nhưng thương tích này có liên quan đến các bệnh lý dẫn đến tử vong cho bà F, nên không chấp nhận yêu cầu này của chị G.

Ngoài ra, chị G không có yêu cầu gì khác.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Tấn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Ngô Tấn A 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/9/2019.

* **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự, tuyên:

- Buộc bị cáo Ngô Tấn A phải bồi thường cho chị Trần Thị Kiều G số tiền 1.495.000 đồng (*Một triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo Ngô Tấn A phải bồi thường cho chị Trần Thị Kiều G là người đại diện theo pháp luật cho bà Lê Thị F (đã chết) số tiền 40.675.000 đồng (*Bốn mươi triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Tấn A phải

nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.108.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo và bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Trang

Nguyễn Văn Đô

Phạm Phong Lan